TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC TỈNH HẢI DƯƠNG ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số: 80/2017/HSST
Ngày 21/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Yến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Hương- Ủy viên Ban chấp hành, Liên đoàn lao động huyện Gia Lộc.

Ông Phạm Duy Hiển- Cán bộ Phòng Tài nguyên môi trường UBND huyện Gia Lộc.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng- Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn Thay- Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2017, tại Trụ sở TAND huyện Gia Lộc, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 76/2017/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị S (Tên gọi khác L), sinh năm 1986; Nơi ĐKNKTT: Thôn PH, xã CH, huyện CG, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: Thôn TĐ, xã GX, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 1/12; Con ông: Nguyễn Danh L (đã chết) và bà Nguyễn Thị S2 (đã chết) Chồng: không có; Có 01 con sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tạm giữ từ ngày 21/4/2017 đến ngày 24/4/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương; Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị S1- Luật sư- Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thị S (Tên gọi khác L) bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Thị S (Tên thường gọi là L) là nhân viên phục vụ tại quán cà phê giải khát của chị Nguyễn Thị H có địa chỉ ở thôn TĐ, xã GX, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Quá trình làm việc, S cùng với Nguyễn Thùy C và Nguyễn Thị N đã thỏa thuận với nhau, không cho chị H biết là khi có khách đến mua dâm thì sẽ đi bán dâm cho khách. Địa điểm bán dâm là tại nhà nghỉ. Khoảng 17 giờ ngày 21/4/2017, khi S đang ở quán cà phê giải khát thì gặp Nguyễn Văn T, Đỗ Tiến Q và anh Trương Đình B đi bộ vào quán ngồi uống nước. Trong lúc ngồi chơi, B nói với S: "Em ơi, có em nào chọn cho bọn anh hai em, chọn hai em trẻ trẻ xinh xinh một tí!". Hiểu ý là B muốn mua dâm với nhân viên nữ làm tại quán, S trả lời: "Nhà có mấy chị em, các anh đi ai thì đi!". Thấy vậy, Q hỏi S: "Chị ơi giá cả hàng họ thế nào?", hiểu ý Q hỏi giá của một lần mua dâm, S trả lời là 250.000 đồng một lượt, hai người là 500.000 đồng. Q và B đồng ý. Sau đó, S đi vào khu vực bếp gọi C ra ngoài rồi đi vào phòng của nhân viên bảo N: "Chị ơi ra ngoài nhà có khách!". C và

N đều hiểu ý S là ra ngoài để cho khách xem mặt nếu được thì sẽ thực hiện việc mua bán dâm nên đồng ý và đi ra ngoài. Tại đây, B chỉ tay vào C nói: "Chọn em này" rồi lấy 250.000 đồng đưa cho S nhưng S không nhận và bảo chọn ai thì đưa tiền cho người đấy. B đồng ý rồi đưa cho C 250.000 đồng. Cùng lúc này, Q cũng lấy ra 300.000 đồng đưa cho N, C lấy 50.000 đồng trả lại tiền thừa cho Q. Tiếp đó, B, C, Q và N đi bộ đến nhà nghỉ MQ 2 ở gần đó (Nhà nghỉ do anh Trần Văn Đ làm chủ) để mua bán dâm. B và C vào phòng 208 của nhà nghỉ MQ 2, cả hai tự cởi hết quần áo và nằm xuống giường, C bóc vỏ bao cao su lấy ruột và quan hệ tình dục với B. Q và N vào phòng số 209 của nhà nghỉ MQ 2, cả hai tự cởi hết quần áo và nằm xuống giường, N bóc vỏ bao cao su lấy ruột và quan hệ tình dục với Q. Anh Đỗ Văn K quản lý của nhà nghỉ MQ 2 nghi ngờ hai đôi nam nữ đến thuê phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm nên đã gọi điện trình báo Công an huyện Gia Lộc. Hồi 17 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc đã đến kiểm tra, phát hiện, lập biên bản về việc B và C, Q và N đang thực hiện hành vi mua bán dâm. Vật chứng thu giữ bao gồm: Tại phòng số 208 của nhà nghỉ thu trên giường 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su đã bị xé nhãn hiệu Romax vỏ màu vàng, quản lý của Nguyễn Thùy C số tiền 200.000 đồng; Tại phòng số 209 của nhà nghỉ thu giữ trên giường 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su đã bị xé nhãn hiệu Romax vỏ màu vàng, quản lý của Nguyễn Thị N số tiền 300.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 80/VKS-HS ngày 31/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Thị S về tội "Môi giới mại dâm" theo điểm e khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thị S thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Nguyễn Thị S1 trình bày: Cáo trạng truy tố là đúng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, được địa phương xác định là hộ nghèo, bản thân bị cáo bệnh tật, không có chồng, con của bị cáo phải gửi Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh Hải Dương. Đề nghị áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, áp dụng điểm e khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, xử bị cáo mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị S phạm tội "Môi giới mại dâm"; Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 255; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3, Điều 7, điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị S từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/4/2017; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS; Tịch thu cho tiêu hủy 02 ruột bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Romax đã bị xé; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ đựng trong 01 phong bì niêm phong theo quy định, số bì 01/CAGL/24/4/2017 (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra -Công an huyện Gia Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 20/9/2017); Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn tiền án phí HSST cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị S tại phiên toà phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cùng vật chứng thu giữ. Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: "Khoảng 17 giờ ngày 21/4/2017, tại quán cà phê của chị Nguyễn Thị H ở thôn TĐ, xã GX, huyện GL, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị S đã có hành vi đứng ra thỏa thuận để Nguyễn Thùy C bán dâm cho Trương Đình B và Nguyễn Thị N bán dâm cho Đỗ Tiến Q, lấy 500.000 đồng. Khi B, Q, C và N đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại các phòng 208, 209 của nhà nghỉ MQ 2 thuộc địa phận thôn TĐ, xã GX, huyện GL thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phát hiện, lập biên bản và thu giữ vật chứng"

Bị cáo S có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc làm trung gian, dẫn dắt để cho khách mua dâm và người bán dâm thực hiện việc mua bán dâm là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hoá mới, là nguyên nhân lây lan các căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS và các bệnh xã hội khác. Bị cáo thực hiện hành vi làm trung gian, môi giới, dẫn dắt 02 gái mại dâm đi bán dâm cho khách thuộc trường hợp "Đối với nhiều người" nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Môi giới mại dâm" theo điểm e khoản 2 Điều 255 BLHS. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Thị S là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo đều được áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thực hiện một số quy định có lợi cho người phạm tội của BLHS năm 2015. Khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị S, HĐXX sẽ xem xét áp dụng khung hình phạt quy định có lợi cho bị cáo theo điểm đ khoản 2 điều 328 BLHS năm 2015 là từ 03 năm đến 07 năm, nhẹ hơn so với khung hình phạt tại điểm e khoản 2 Điều 255 BLHS 1999 là từ 03 đến 10 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, theo xác minh bị cáo thuộc hộ nghèo, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với 02 ruột bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Romax màu vàng đã bị xé. Xét thấy vật chứng trên là công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ theo điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Đối với số tiền 500.000đ thu giữ là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị S phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên, bị cáo được xác định là hộ nghèo nên theo Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu nộp, miễn giảm, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử xét miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị S (Tên gọi khác Loan) phạm tội "Môi giới mại dâm"

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 255; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị S (Tên gọi khác L) 39 (Ba mươi chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/4/2017.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 02 ruột bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Romax đã bị xé; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ đựng trong 01 phong bì niêm phong theo quy định, số bì 01/CAGL/24/4/2017 (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra -Công an huyện Gia Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 20 tháng 9 năm 2017).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu nộp, miễn giảm, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị S (Tên gọi khác Loan).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Công an huyện Gia Lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Thị Yến

Các Hội thâm nhân dân **Chủ toạ phiên toà**